

Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Phật giáo thời Trần

ISSN: 2734-9195 14:10 08/09/2026

Đây không chỉ là di sản văn hóa vật thể mà còn là nguồn cảm hứng vô tận cho các thế hệ nghệ nhân, nhà nghiên cứu và những người yêu nghệ thuật, giúp khẳng định vị thế nghệ thuật Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Tác giả: **ThS. Nguyễn Đức Tùng**

Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 09/2026

Tóm tắt: Thời Trần (1225-1400) là một trong những giai đoạn huy hoàng nhất lịch sử dân tộc Việt Nam, đánh dấu sự trưởng thành vững chắc của văn hóa quốc gia sau ba cuộc kháng chiến chống quân Nguyên - Mông. Bên cạnh những thành tựu về chính trị, quân sự và kinh tế, đời sống tinh thần phát triển mạnh mẽ, trong đó Phật giáo tiếp tục là Quốc giáo, giữ vai trò là nền tảng tư tưởng, đạo đức và văn hóa của toàn xã hội.

Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Phật giáo thời Trần biểu hiện rõ nét của bản sắc dân tộc, hòa quyện giữa truyền thống bản địa và những ảnh hưởng văn hóa từ bên ngoài, tạo nên phong cách riêng biệt, có giá trị cao trong lịch sử nghệ thuật Việt Nam. Bài viết phân tích về nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Phật giáo thời Trần.

Từ khóa: điêu khắc, kiến trúc, Phật giáo, thời Trần.

Mở đầu

Phật giáo vừa là tôn giáo vừa là triết lý sống, đã lan rộng từ Ấn Độ sang các nền văn hóa đa dạng như Campuchia, Trung Quốc, Việt Nam và phương Tây. Trong đó, đại đa số người Việt đều tin theo Phật giáo như tín ngưỡng truyền thống của

mình.

Với tinh thần dung hợp và khai phóng, cùng với những quan điểm, tư tưởng gần gũi với truyền thống của người Việt, Phật giáo nhanh chóng phát triển và có ảnh hưởng lớn tới đời sống xã hội người Việt, số lượng người theo Phật giáo ngày càng đông: “Đất Giao Châu ngày nay dân chúng rất tôn sùng Phật giáo, lại có nhiều vị cao tăng giáo hóa, bốn phương thấy vậy đều quy y” (1).



Ngáo chùa Phật Diêm - Kim Minh Khang

Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Phật giáo thời Trần

Ngay từ những năm đầu thành lập triều đại, các vua Trần đã có chính sách phát triển Phật giáo: nhiều vị vua sau khi nhường ngôi đã đi tu, các đền chùa được xây dựng rộng khắp từ đồng bằng Bắc Bộ đến các vùng trung du và miền núi. Phật giáo thời này chủ yếu là dòng Thiền, phát triển thành các tông phái riêng như Thiền phái Trúc Lâm - do vua Trần Nhân Tông sáng lập, mang tư tưởng “Phật ở trong lòng”, gắn giáo lý với đời sống xã hội, dân tộc (2). Chính đặc điểm tư tưởng này đã thấm sâu vào mọi tác phẩm nghệ thuật: kiến trúc không chỉ là nơi hành lễ mà còn thể hiện triết lý hài hòa giữa con người, trời đất và thiên nhiên; điêu khắc mang nét thanh thoát, gần gũi mà vẫn giữ được sự trang nghiêm thiêng liêng.

Cùng với đó, kinh tế phát triển mạnh nhờ nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương mại, tạo điều kiện vật chất để xây dựng các công trình lớn, mời các nghệ nhân giỏi, sử dụng vật liệu đa dạng như gỗ quý, gạch đá, đồng, sơn son thếp vàng (3). Các cuộc giao lưu văn hóa với Trung Quốc, Chăm-pa và các nước Đông Nam Á cũng mang đến những yếu tố mới, song nghệ nhân thời Trần không sao chép mà tiếp thu, biến đổi để phù hợp với cảm quan thẩm mỹ và tín ngưỡng bản địa.

1. Nghệ thuật kiến trúc Phật giáo thời Trần

Quy hoạch tổng thể và bố cục công trình:

Khác với các thời trước, kiến trúc chùa thời Trần thường được quy hoạch thành quần thể hoàn chỉnh, có bố cục rõ ràng theo trục chính Bắc - Nam là hướng của trí tuệ, của bát nhã(4), kết hợp với địa hình tự nhiên. Thông thường, quần thể bao gồm các công trình chính: cổng tam quan, sân chùa, nhà tiền đường, chính điện, nhà tổ, tháp mộ, nhà bếp, chỗ nghỉ cho tăng ni. Một số chùa lớn còn có hồ nước, cây đa tạo không gian yên tĩnh, thoáng đãng.

Cổng tam quan thường có ba lối đi, tượng trưng cho ba cửa giải thoát, được xây bằng gạch hoặc đá, có mái cong vút, các góc mái chạm khắc hoa văn tinh tế. Chính điện là công trình trung tâm, lớn nhất, đặt ở vị trí cao nhất trong quần thể, là nơi thờ các tượng Phật chính.

Cấu trúc và vật liệu:

Đặc trưng nổi bật nhất là kết cấu khung gỗ vững chắc, được chế tác theo quy tắc truyền thống, không dùng đinh mà chủ yếu dựa vào các mộng ghép khớp chặt chẽ, đảm bảo chịu được gió bão và động đất. Gỗ lim, gỗ táu, gỗ gụ quý được chọn làm cột, dầm, xà, các cột lớn thường có đường kính từ 0,6-1 mét, cao từ 6-10 mét.

Tường xây bằng gạch nung thủ công có kích thước đồng đều, chắc chắn, bề mặt tường đôi khi được trang trí bằng các bức phù điêu gạch hoặc sơn vẽ hoa văn Phật giáo. Mái lợp ngói âm dương, ngói mũi hếch, có độ cong lớn, các đầu ngói trang trí hình rồng, phượng, hoa sen, tạo nét thanh thoát, mềm mại nhưng vẫn vững chãi.



Chùa Bối Khê - Ảnh: Tác giả

Đá cũng được sử dụng nhiều cho các cột đá, lan can, bậc thềm, tháp mộ. Đá thường lấy từ các mỏ địa phương, được đẽo gọt chính xác, bề mặt nhẵn mịn, chạm khắc công phu.

Hình dáng và phong cách trang trí:

Hình dáng công trình hướng đến sự hài hòa, cân đối, không quá cao lớn, đồ sộ mà gần gũi với con người. Đường nét mái cong mềm mại, các chi tiết trang trí phong phú nhưng không rườm rà, tập trung vào các chủ đề Phật giáo quen thuộc: hoa sen, rồng uốn khúc, chim phượng, hoa lá tự nhiên, các hình tượng tăng ni, đức Phật hóa độ chúng sinh.

Một số công trình kiến trúc tiêu biểu:

- **Chùa Bối Khê (Hà Nội):** được xây dựng vào thời Trần, khoảng năm 1338. Kiến trúc hiện nay chủ yếu vào những lần trùng tu cuối thế kỷ 18 và năm 1923. Chùa còn giữ được nhiều di vật của thời Trần ở tòa thượng điện và tượng Bồ tát Quan Thế Âm tạc vào thế kỷ XVI. Chùa đã được Bộ văn hóa công nhận là di tích

lịch sử văn hóa quốc gia (5). Chùa không những là di tích lịch sử quý giá về niên đại mà còn có kiến trúc bằng gỗ rất đẹp. Kiến trúc chùa Bối Khê có tiền đường, hành lang tả hữu, nhà tam bảo đều bằng gỗ dựng theo hình chữ Quốc. Hậu đường được kết nối với điện thờ Thánh có hình chữ công. Toàn bộ kiến trúc được sắp xếp cân xứng hai bên theo một trục chính. Đặc biệt, chùa Bối Khê còn lưu giữ được kiến trúc độc đáo, những họa tiết về kiến trúc gỗ 4 vị chim thần (6).

- **Chùa Bút Tháp (Bắc Ninh):** được khởi dựng từ thế kỷ 14: Quần thể lớn, có nhiều công trình kết hợp hài hòa, tháp Hoa Nghiêm 9 tầng là một trong những tháp đẹp nhất thời Trần. Chùa có kiến trúc độc đáo, bố cục hài hòa giữa kiến trúc với môi trường thiên nhiên. Toàn bộ kiến trúc chính của chùa quay theo hướng Nam, một hướng truyền thống của người Việt. Đối với đạo Phật hướng Nam là hướng của trí tuệ, của bát nhã (7).



Chùa Bút Tháp - Ảnh: Tác giả

Chùa mang kiến trúc nội Công ngoại Quốc, với các công trình được bố trí cân xứng,

chặt chẽ tại khu trung tâm. Kiến trúc chùa vẫn dùng khung gỗ chịu lực nhưng nền bệ lan can dùng đá rất phổ biến, trên có những hình động vật được khắc trông sinh động và độc đáo. Trang trí được thể hiện ở mọi nơi trên các chất liệu gỗ và đá, ở kiến trúc và ở các đồ thờ.

- **Chùa Phổ Minh (Nam Định):** Gắn liền với lịch sử triều Trần, có tháp đá cao, các tượng Phật lớn được đặt trong chính điện, thể hiện quy mô lớn mạnh của

Phật giáo tại trung tâm quyền lực. Theo sử biên niên thì chùa Phổ Minh được xây dựng vào năm 1262, ở phía Tây cung Trùng Quang của các vua đời Trần. Nhưng theo các minh văn trên bia, trên chuông, thì ngôi chùa này đã có từ thời Lý. Có thể chùa đã được xây dựng lại với quy mô rộng lớn từ năm 1262.

Trong chùa Phổ Minh có một bộ hiện vật rất quý đó là bộ cánh cửa bằng gỗ lim ở gian giữa nhà tiền đường, là di vật còn lại từ thời Trần. Bộ cửa gồm hai cánh, mỗi cánh được chế tác từ tấm gỗ dày. Phần trên mỗi cánh cửa chạm một con rồng thời Trần. Hai cánh ghép lại có hai rồng theo kiểu “Lưỡng long tranh châu”. Phần dưới chạm hoa cúc nằm giữa hai trụ đỡ, dưới cùng là chạm hoa văn sóng nước (8).

2. Nghệ thuật điêu khắc Phật giáo thời Trần

Nghệ thuật điêu khắc Phật giáo thời Trần cũng đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật điêu khắc Việt Nam. Trong đó, điêu khắc Phật giáo chiếm chủ đạo, còn những tác phẩm điêu khắc ngoài Phật giáo cũng ít nhiều đều chịu ảnh hưởng, mang hơi hướng của Phật giáo.

Chủ đề và hình tượng chính:

Điêu khắc thời Trần chủ yếu tập trung vào các hình tượng Phật Thích Ca, Phật A Di Đà, Bồ tát Quán Thế Âm, Bồ tát Văn Thù, Bồ tát Phổ Hiền, các vị La Hán, hộ pháp, cùng các hình ảnh sinh hoạt trong giáo lý Phật giáo. Đặc biệt, tượng Phật thường có dáng ngồi thiền, tay đặt các ấn pháp khác nhau, thể hiện sự tĩnh lặng, trí tuệ và lòng từ bi.



Tượng Bồ Tát Quán Thế Âm nghìn mắt nghìn tay - Ảnh: Tác giả

Một điểm mới là xuất hiện nhiều tượng Bồ tát có vẻ đẹp thanh nhã, dáng đứng mềm mại, trang sức đơn giản nhưng thanh lịch, thể hiện sự hòa hợp giữa vẻ đẹp thiêng liêng và vẻ đẹp người phụ

nữ Việt Nam truyền thống. Các tượng La Hán được khắc họa đa dạng về nét mặt, dáng vẻ, biểu cảm sinh động, gần gũi với cuộc sống đời thường.

Đặc điểm hình thức và phong cách:

- Tỷ lệ cơ thể: Tượng cân đối tự nhiên, không quá cao lớn hay mảnh dẻ như một số thời kỳ khác, phần thân trên hơi rộng, vai vững chắc, thể hiện sự khỏe mạnh nhưng vẫn thanh thoát.

- Nét mặt: Tượng trán cao rộng, mắt khép hờ hoặc nhìn xa, mũi thẳng, môi mỏng, nét mặt bình yên, dịu dàng, ít có biểu cảm mạnh mẽ. Tóc uốn thành các vòng xoáy nhỏ đều đặn, trên đỉnh đầu có u nhú cao tượng trưng cho trí tuệ cao siêu.

- Đường nét: Rõ ràng, trơn tru, ít chi tiết rườm rà, các đường cong tự nhiên, tạo cảm giác mềm mại, thanh thoát. Phần y phục được khắc họa đơn giản, các nếp gấp vải tự nhiên, gọn gàng, không phô trương.

- Chất liệu: Đa dạng từ gỗ, đá, đồng đến đất nung, sơn son thếp vàng. Tượng đá thường bề thế, vững chắc; tượng gỗ nhẹ nhàng, tinh tế; tượng đồng có đường nét sắc sảo, bền đẹp qua thời gian.

Một số tác phẩm điêu khắc tiêu biểu:

- Tượng Bồ tát Quán Thế Âm nghìn mắt nghìn tay chùa Bút Tháp: Bức tượng gỗ quý thếp vàng, dáng mềm mại, tay cầm bình nước cam lồ, vẻ đẹp thanh nhã, là hình mẫu chuẩn của tượng Bồ tát thời này. Bức tượng này là một trong những tác phẩm tiêu biểu nhất của nền văn hóa và nghệ thuật Việt Nam, đánh dấu mốc cho sự phát triển của tinh thần dân tộc(9). Bức tượng được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Bảo vật quốc gia trong Đợt đầu tiên năm 2012(10).

- Phù điêu trên tháp Hoa Nghiêm: Các bức chạm khắc trên tường tháp kể lại cuộc đời đức Phật, các câu chuyện giáo lý, kết hợp hài hòa giữa kiến trúc và điêu khắc.

3. Giá trị nghệ thuật và ý nghĩa văn hóa

Giá trị thẩm mỹ và nghệ thuật:

Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Phật giáo thời Trần đã tạo nên phong cách riêng, được xem là giai đoạn phát triển toàn diện, trưởng thành của nghệ thuật cổ truyền Việt Nam. Không còn những ảnh hưởng nặng nề từ nước ngoài, các tác phẩm đã thể hiện rõ cảm quan thẩm mỹ dân tộc: yêu thiên nhiên, đề cao sự hài hòa, thanh nhã, gần gũi mà vẫn giữ được sự trang nghiêm thiêng liêng. Kỹ thuật xây dựng, chạm khắc đạt trình độ cao, được truyền lại qua nhiều thế hệ nghệ nhân, tạo nền tảng cho nghệ thuật các thời sau như Lê sơ, Nguyễn.

Giá trị lịch sử, văn hóa và tư tưởng:

Các công trình và tác phẩm điêu khắc là nguồn tư liệu quý giá giúp hiểu rõ đời sống xã hội, tư tưởng tín ngưỡng, quan niệm thẩm mỹ và trình độ kỹ thuật của dân tộc vào thế kỷ XIII - XIV. Chúng thể hiện sự gắn bó chặt chẽ giữa Phật giáo

với vận mệnh dân tộc, tinh thần yêu nước, ý chí tự cường trong các cuộc kháng chiến. Nhiều chùa còn là nơi lưu giữ các di tích lịch sử, văn tự cổ, giúp nối dài mạch truyền thống văn hóa dân tộc.

Giá trị giáo dục và du lịch:

Ngày nay, các chùa, tháp và tác phẩm điêu khắc thời Trần vẫn là nơi hành lễ, giáo dục tư tưởng đạo đức, giữ gìn các phong tục tốt đẹp. Đồng thời, trở thành điểm đến thu hút du khách trong và ngoài nước, góp phần phát triển du lịch văn hóa, tạo điều kiện quảng bá vẻ đẹp nghệ thuật cổ truyền Việt Nam.

Kết luận

Có thể thấy, nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Phật giáo thời Trần là thành tựu vĩ đại của dân tộc Việt Nam, vừa mang bản sắc riêng vừa có giá trị vượt thời gian. Đây không chỉ là di sản văn hóa vật thể mà còn là nguồn cảm hứng vô tận cho các thế hệ nghệ nhân, nhà nghiên cứu và những người yêu nghệ thuật, giúp khẳng định vị thế nghệ thuật Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Việc trân trọng, bảo tồn và phát huy giá trị này chính là cách giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong dòng chảy hội nhập và phát triển.

Tác giả: **ThS. Nguyễn Đức Tùng**

Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 09/2026

Chú thích:

(1) Văn Tân, *Phật giáo trong lịch Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 162 năm 1975, tr. 133.

(2) Yên Khương, 2008, *Vị sư tổ của Thiền phái Trúc Lâm*, <https://giacngo.vn/vi-su-to-cua-thien-phai-truc-lam-post2043.html>, ngày truy cập 15/6/2024.

(3) Hà Văn Tấn - Nguyễn Văn Kự - Phạm Ngọc Long, *Chùa Việt Nam*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2013, tr 26.

(4) *Chùa Bút Tháp: Danh lam cổ tự lưu giữ 4 bảo vật Quốc gia*, 2025, <https://vinpearl.com/vi/chua-but-thap-bac-ninh>, <https://vinpearl.com/vi/chua-but-thap-bac-ninh>, ngày truy cập 19/6/2026.

- (5) Kiến trúc Phật giáo thời Trần, 2018, <https://chuaviet.com.vn/Mi%E1%BB%81n+B%E1%BA%AFc/kien-truc-phat-giao-thoi-tran.-n48.html>, ngày truy cập 18/6/2026.
- (6) Kiến trúc Phật giáo thời Trần, 2018, <https://chuaviet.com.vn/Mi%E1%BB%81n+B%E1%BA%AFc/kien-truc-phat-giao-thoi-tran.-n48.html>, ngày truy cập 18/6/2026.
- (7) Chùa Bút Tháp: Danh lam cổ tự lưu giữ 4 bảo vật Quốc gia, 2025, <https://vinpearl.com/vi/chua-but-thap-bac-ninh>, <https://vinpearl.com/vi/chua-but-thap-bac-ninh>, ngày truy cập 21/6/2026.
- (8) Đặng Văn Thắng, 2020, Kiến trúc và bộ Phật của Phật giáo thời Trần, <https://tnti.vnu.edu.vn/kien-truc-va-be-phat-cua-phat-giao-thoi-tran/>, ngày truy cập 20/6/2026.
- (9) Phan Cẩm Thượng, 2009, Tình trạng pho tượng Phật bà Quan âm nghìn mắt nghìn tay chùa Bút Tháp, <https://giacngo.vn/tinh-trang-pho-tuong-phat-ba-quan-am-nghin-mat-nghin-tay-chua-but-thap-post6111.html>, ngày truy cập 17/6/2026.
- (10) Quyết định số 1426/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc công nhận bảo vật quốc gia, 2012, <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=163908>, ngày truy cập 20/6/2026.

Tài liệu tham khảo:

- 1] Chùa Bút Tháp: Danh lam cổ tự lưu giữ 4 bảo vật Quốc gia, 2025, <https://vinpearl.com/vi/chua-but-thap-bac-ninh>, <https://vinpearl.com/vi/chua-but-thap-bac-ninh>, ngày truy cập 21/6/2026.
- 2] Đặng Văn Thắng, 2020, Kiến trúc và bộ Phật của Phật giáo thời Trần, <https://tnti.vnu.edu.vn/kien-truc-va-be-phat-cua-phat-giao-thoi-tran/>, ngày truy cập 20/6/2026.
- 3] Hà Văn Tấn - Nguyễn Văn Kự - Phạm Ngọc Long, Chùa Việt Nam, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2013, tr 26.
- 4] Kiến trúc Phật giáo thời Trần, 2018, <https://chuaviet.com.vn/Mi%E1%BB%81n+B%E1%BA%AFc/kien-truc-phat-giao-thoi-tran.-n48.html>, ngày truy cập 18/6/2026.
- 5] Phan Cẩm Thượng, 2009, Tình trạng pho tượng Phật bà Quan âm nghìn mắt nghìn tay chùa Bút Tháp, <https://giacngo.vn/tinh-trang-pho-tuong-phat-ba-quan-am-nghin-mat-nghin-tay-chua-but-thap-post6111.html>, ngày truy cập 17/6/2026.

quan-am-nghin-mat-nghin-tay-chua-but-thap-post6111.html, ngày truy cập 17/6/2026.

6] Quyết định số 1426/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc công nhận bảo vật quốc gia, 2012, <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=163908>, ngày truy cập 20/6/2026.

7] Văn Tân, Phật giáo trong lịch Việt Nam, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 162 năm 1975, tr. 133.

8] Yên Khương (2008), Vị sư tổ của Thiền phái Trúc Lâm, <https://giacngo.vn/vi-su-to-cua-thien-phai-truc-lam-post2043.html>, ngày truy cập 15/6/2024.